

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày: 20-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường và ông Ngô Trung Tính

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên **Bùi Văn D**, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1981 tại Kim Bôi, Hòa Bình. Nơi cư trú: xóm Lập, xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Hực, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Bùi Thị Thiển, sinh năm 1946; có vợ là Lò Thị Xiên, sinh năm 1988; có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 5 anh chị em.

Tiền án, tiền sự : Không có.

Về nhân thân: Ngày 23/9/2008 bị Công an huyện Kim Bôi xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo đã nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2.Họ và tên : **Bùi Văn Th**, sinh ngày 28 tháng 7 năm 2000 tại Kim Bôi, Hòa Bình.

Nơi cư trú: xóm Lập, xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Thiết, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1968; vợ con chưa có; bị cáo là con thứ 4 trong gia đình có 4 chị em.

Tiền án, tiền sự : Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/11/2022, Bùi Văn D đang ở nhà thì Bùi Văn Th đi sang chơi. Sau đó D rủ Th đi mua cau quả để bán, Th đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 28B1 - 34055 chở D từ nhà đi xuống xã Nam Thượng, huyện Kim Bôi hỏi giá quả cau để mua. Trên đường về, D rủ Th đi lên khu vực thị trấn Bo, huyện Kim Bôi tìm mua ma túy mang về cùng sử dụng thì Th đồng ý. Khi cả hai đi đến đoạn đường đầu cầu ngầm thuộc địa phận khu Lục Đồi, thị trấn Bo, huyện Kim Bôi thì D nhìn thấy có một người đàn ông lạ mặt có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên D bảo Th dừng xe. Lúc này, người đàn ông lạ mặt thấy D và Th đến gần nên hỏi: “đi đâu đấy”, D đáp lại “đi tìm đồ” (ý nói đi tìm mua ma túy), người này đáp lại “lấy bao nhiêu”, D bảo “có một trăm nghìn thôi”, người đàn ông lạ mặt đáp lại “đứng chờ một tý” rồi người bỏ đi. Một lúc sau người này quay lại và đưa cho D 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng là ma túy, D cầm gói ma túy rồi đưa cho người này số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Có được ma túy, D cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi bảo Th chở đi về nhà.

Khi Dậu và Th đi đến đoạn đường liên xã tại Dốc Ải thuộc địa phận xóm Lập, xã Kim Lập, huyện Kim Bôi thì bị lực lượng Công an xã Kim Lập phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bên trái D đang mặc 01 gói ma túy. Lực lượng Công an Kim Lập đã dẫn giải bị cáo Th và D cùng tang vật về Trụ sở Công an xã Kim Lập lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó thông báo cho Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình đến tiếp nhận thụ lý điều tra vụ việc.

Các vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ: Bùi Văn D và Bùi Văn Th - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 16 tháng 11 năm 2022. Tại: xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình”, mép dán có dấu niêm phong

của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, số seri: 359047041829571, bên trong chứa sim số: 0979.891.513, tình trạng: điện thoại đã qua sử dụng.

Tất cả những vật chứng trên đã được chuyển đến Cơ quan thi hành án dân sự huyện Kim Bôi bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Quá trình đình tra đã xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 28B1 - 34055, màu trắng, đen các bị cáo điều khiển đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy là của chị Bùi Hàm Mi, sinh năm: 2001, trú tại: Xóm Đầm Rừng, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Việc bị cáo Th dùng xe mô tô điều khiển chở bị cáo D đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 16/11/2022 chị Mi hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Bùi Hàm Mi: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 28B1 - 34055, màu trắng, đen. Tình trạng xe đã qua sử dụng, có kèm theo chìa khóa xe.

Tại Kết luận giám định số: 334/KL- KTHS ngày 22/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

“Chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy, trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Tàng vật chất nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Bùi Văn D và Bùi Văn Th, xảy ra ngày 16/11/2022; tại: xóm Lập, xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình” gửi giám định có khối lượng 0,14g (Không thấy mười bốn gam), là ma túy, loại Heroin (Heroine).

Heroin (Heroine) nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT – VKS, ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã truy tố các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; bị cáo nhận tội, không kêu oan và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn D và bị cáo Bùi Văn Th mỗi bị cáo từ 18-24 tháng tù giam.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Trách nhiệm dân sự: không xem xét, giải quyết.
- Về các tình tiết khác của vụ án:

+ Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

- Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ: Bùi Văn D và Bùi Văn Th - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 16 tháng 11 năm 2022. Tại: xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình”, mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, số seri: 359047041829571, bên trong chứa sim số: 0979.891.513, tình trạng: điện thoại đã qua sử dụng

* *Các ý kiến tranh luận:* Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Các bị cáo biết hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].*Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].*Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,14 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn Th đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có kế hoạch bàn bạc, phân công cụ thể, bị cáo Bùi Văn D là người giữ vai trò thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội còn bị cáo Bùi Văn Th đã chở bị cáo Bùi Văn D đi mua ma túy nên bị cáo Bùi Văn Th giữ vai trò là người giúp sức. Do vậy mỗi bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà mình thực hiện.

Cả hai đều không có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo Bùi Văn D có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị Công an huyện Kim Bôi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học tu tỉnh, rèn luyện bản thân, quyết tâm từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy mức án dành cho bị cáo phải cao hơn so với đồng bọn.

Khi lượng hình xét thấy: Trong quá trình điều cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, các bị cáo có bố và ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba do có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng bằng khen do có thành tích xây dựng lực lượng quân dân du kích năm 1979 nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] .Về hình phạt bổ sung: Trước khi phạm tội các bị cáo Bùi Văn D và Bùi Văn Thiêm là lao động tự do, không có tài sản, không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5]. *Về các tình tiết khác của vụ án:*

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[6]. *Về vật chứng của vụ án:*

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, số sêri: 359047041829571, bên trong chứa sim số: 0979.891.513, tình trạng: điện thoại đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo Bùi Văn D, bị cáo không dùng làm công cụ phương tiện phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô BKS 28B1-34055 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Hàm Mi. Việc bị cáo Th sử dụng chiếc xe đi mua ma túy chị Mi không biết nên cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại chiếc xe trên cho chị Mi. Chị Mi đã nhận lại xe và không có ý kiến đề nghị gì khác.

[7]. *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 BLHS xử phạt Bùi Văn D 15 (mười lăm) tháng tù giam, thời hạn thụ hình được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/11/2022 và xử phạt Bùi Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù giam, thời hạn thụ hình được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín một mặt ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ: Bùi Văn D và Bùi Văn Th - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 16 tháng 11 năm 2022. Tại: xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình”, mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, số sêri: 359047041829571, bên trong chứa sim số: 0979.891.513, tình trạng: điện thoại đã qua sử dụng.

(Toàn bộ các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2023 giữa Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra – CA Kim Bôi;
- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Mai Linh